HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ TUYÊN SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111 /NQ-HĐND	*Tuyên Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) xã Tuyên Sơn (Từ nguồn kinh phí hỗ trợ UBND xã có thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TUYÊN SƠN KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả nguồn giảm phát thải nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 180/2026/NĐ-CP ngày 21/5/2026 của Chính phủ quy định về dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các- bon của rừng;

Căn cứ Thông báo số 325/TB-QBVPTR ngày 05/10/2026 của Ban Quản lý Rừng phòng hộ sông Gianh về kinh phí hỗ trợ cho các cộng đồng dân cư có Thỏa thuận tham gia quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức, UBND các xã có Cộng đồng tham gia quản lý rừng, nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Gianh theo Kế hoạch tài chính năm 2026;

Xét đề nghị của UBND xã Tuyên Sơn tại Tờ trình số 1763/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2026 về việc đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) xã Tuyên Sơn (Từ nguồn kinh phí hỗ trợ UBND xã có thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức); Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả nguồn giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) xã Tuyên Sơn (Từ nguồn kinh phí hỗ trợ UBND xã có thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức), cụ thể như sau:

Tổng nguồn kinh phí kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) xã Tuyên Sơn (Từ nguồn kinh phí hỗ trợ UBND xã có thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức) là 8.272.000 đồng *(Bằng chữ: Tám triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn).*

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh ngoài dự toán, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Tuyên Sơn khóa II, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính (B/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (B/c);
- BTV Đảng ủy xã (B/c);
- UBMTTQ VN xã;
- Các Tổ chức CT-XH xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Lê Minh Huệ

Phụ lục

(Kèm theo Nghị quyết số 111 /NQ-HĐND ngày 30/10/2026 của HĐND xã Tuyên Sơn)

TT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
I	**Mua sắm phương tiện, công cụ, trang thiết bị, xăng, dầu cho tuần tra, kiểm tra rừng**	**8.272.000**	
1	Bổ sung kinh phí mua Máy định vị vệ tinh GNSS RTK	8.272.000	
	Tổng cộng:	**8.272.000**	